

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thiên Thơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Nguyễn Hải Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Đà Lạ, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Hên, là Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Quốc V**, sinh năm 1992 tại xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, tên gọi khác: Bánh T; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp 1, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; học vấn: lớp 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; tiền án, tiền sự: không; cha tên Lê Quốc P, không rõ địa chỉ, tên mẹ Trần Thị C, sinh năm 1960, trú cùng địa chỉ với bị cáo; bị cáo chưa có vợ con, bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17-3-2017 đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bị hại: **Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp 11, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 23-9-2016 Lê Quốc V cùng với Đào Hữu P, Trần Văn H, Đào Chí L điều khiển hai xe mô tô đi đến chòi vuông của anh Dương Văn T ở ấp 10, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau chơi, khi đi đến cây cầu làm bằng gỗ bắc qua sông ngang chòi vuông của anh T thì Văn điều khiển xe chạy qua cầu nhưng do trời mưa cầu trơn nên không chạy qua được. Lúc này Nguyễn Văn T từ trong chòi vuông nói vọng ra: “*Mấy thằng mày đừng chạy xe qua cầu, sập cầu thì mấy thằng*”

mày thường”, V trả lời: “Chờng nào tao chạy sập cầu thì tao thường, tao chưa chạy sao mày chửi” nên giữa V và T cự cãi qua lại với nhau. Sau đó, cả nhóm đậu xe bên kia cầu rồi đi bộ qua cầu đến chòi vuông của anh T. T nghe có cãi nhau nên đi ra xem có chuyện gì xảy ra thì gặp V, P, L và H đang đi đến thì T kêu cả nhóm đi vào chòi vuông của T. Liên lúc này thì T lấy 1 khúc gỗ tre dài khoảng 1 mét và cầm đèn bin chạy theo nhóm của V nhưng T ngăn cản lại kêu T bỏ qua nhưng T không nghe tiếp tục đi đến chòi vuông của anh T, T dùng đèn bin gọi vào mặt của anh H hỏi: “Hồi này mày chửi tao phải không” thì H nói “không có chửi” nên T gọi đèn và chỉ cây về hướng V chửi thề và hỏi: “Này mày chửi tao phải không” và thách thức đánh nhau với V nhưng được P và T can ngăn và kéo T ra sân, T đứng ngoài sân chửi thề và thách thức đánh nhau với V, V nhìn thấy cây dao rọt trái cây (cán màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 18cm) dắt trên vách cửa nhà anh T nên lấy cầm trên tay phải rồi xông ra đánh T thì bị T ôm lại, T nhào tới đánh V, V dùng sức thoát khỏi anh rồi xông ra đánh T, T dùng cây tre đánh vào người V, V dùng tay trái đỡ, tay phải cầm dao đâm một nhát trúng vào lưng của T làm cho T bật ngửa ra sau và V cũng ngã theo, V đứng dậy trước rồi đi vào nhà của anh T còn T đứng lên sau. Lúc này anh Trần Hoàng D rọi đèn pin vào người của T và thấy lưng của T bị chảy máu nên kêu thuật cởi áo ra và thấy 1 vết thương ở dưới bả vai trái đang chảy máu, T và D kè T về nhà D rồi băng bó vết thương đưa T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau cấp cứu, vụ việc được Công an xã Khánh An đến lập biên bản xử lý.

Tang vật thu giữ: 01 khúc gỗ tre màu xám dài khoảng 107cm, đầu lớn có đường kính 3cm, đầu nhỏ có đường kính 2,8cm do Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý.

Cây dao mà V dùng đâm anh T thì V khai trên đường đi V găm vào cây keo lai bên đường bỏ ở đó, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không gặp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 343/TgT, ngày 03-11-2016 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Cà Mau đã kết luận thương tích của Lê Quốc V gồm:

- 01 vết sẹo vùng lưng trái (bờ dưới xương bả vai trái), kích thước 2,5cm x 0,3cm;

- Thủng màng phổi gây di chứng dày dính màng phổi trái;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Quốc V đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như kết luận điều tra và cáo trạng nêu, thống nhất với kết luận giám định pháp y về thương tích đối với người bị hại, bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị cho anh T với số tiền 2.700.000 đồng. Anh T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường chi phí

điều trị, tiền công lao động trong thời gian điều trị, tiền mất sức khỏe, tổn thất tinh thần với số tiền 36.392.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 22/KSĐT-TA ngày 26-6-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố Lê Quốc V về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo V khai: Do anh T chửi, dùng cây rượt đuổi, dùng đèn pin gọi vào mặt thách thức đánh nhau nên bị cáo không kiềm chế được dùng dao gây thương tích cho anh T. Bị cáo V thừa nhận thương tích của anh T là do bị cáo dùng dao gây ra và thống nhất với kết luận giám định pháp y về thương tích của anh T.

Anh T khai: Thương tích của anh là do bị cáo V dùng dao gây ra nhưng anh là người có lỗi vì đã chửi và thách thức đánh nhau với bị cáo V nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chỉ yêu cầu bị cáo V bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật, các chi phí khác anh T không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau phát biểu luận tội đối với bị cáo Lê Quốc V:

- Giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng.
- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Quốc V đã phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc V từ 15 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-3-2017.

Về trách nhiệm dân sự: Do anh T chỉ yêu cầu bị cáo V bồi thường phần tiền tổn thất tinh thần nên đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị cáo V bồi thường cho anh T với mức bồi thường từ 7 đến 10 tháng lương cơ bản.

Về vật chứng: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ tre màu xám dài 107cm, đường kính đầu to của khúc gỗ là 3cm, đường kính đầu nhỏ của khúc gỗ là 2,8cm do Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-6-2017.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh là đúng người, đúng tội, không oan, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1]. Về cấu thành tội phạm và tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà các bị cáo thực hiện:

Xét lời khai của bị cáo Lê Quốc V tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại tòa nhận tội do chính bị cáo viết (bút lục số 54); Phù hợp với lời khai tại các bản cung mà bị cáo khai tại cơ quan điều tra; Phù hợp lời khai của người bị hại là anh Nguyễn Văn Thuật, những người chứng kiến sự việc như các anh Đào Hữu P, Trần Văn H, Đào Chí L, Dương Văn T, Trần Hoàng D; Phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa.

Xét thấy bị cáo Võ Quốc V dùng dao là loại hung khí nguy hiểm đâm vào người anh T gây thương tích cho anh T là hành vi cố ý gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22% nên Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố để xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, không oan cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh T. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo phải hiểu rằng sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật xử lý nhưng với bản tính hung hăng, háo thắng, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm anh T gây thương tích nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự do hành vi và hậu quả do mình gây ra.

[2]. Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét động cơ, mục đích phạm tội, lỗi, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Ngoài ra, cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, sự tác động xấu đối với xã hội của từng hành vi mà bị cáo thực hiện để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đó là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại chi phí điều trị thương tích cho phía người bị hại với số tiền bằng 2.700.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ khung hình phạt được quy định tại khoản 2 xuống khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự nhưng cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ; nhưng thấy rằng nguyên nhân của

sự việc này là do anh T có lỗi với bị cáo trước. Bởi, nếu anh T không chửi bới, rượt đuổi, không dùng cây chỉ vào mặt, dùng đèn bin rọi vào mặt và thách thức đánh nhau với bị cáo thì không có việc bị cáo dùng dao gây thương tích cho anh T nên cần giảm nhẹ hơn nữa mức hình phạt đối với bị cáo mới thể hiện được nguyên nhân và bản chất sự việc.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Anh T chỉ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác. Xét thấy, yêu cầu của anh T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự, do anh T cũng có một phần lỗi nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh T với mức 3 tháng lương cơ bản bằng 3.900.000 đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ tre màu xám dài 107cm, đường kính đầu to của khúc gỗ là 3cm, đường kính đầu nhỏ của khúc gỗ là 2,8cm do Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-6-2017.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 300.000 đồng.

Nộp án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

[6]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231 của Bộ luật tố tụng Hình sự, báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V đã phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2017.

[2]. Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Lê Quốc V có trách nhiệm bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Nguyễn Văn T với số tiền bằng 3.900.000đ (*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ tre màu xám dài 107cm, đường kính đầu to của khúc gỗ là 3cm, đường kính đầu nhỏ của khúc gỗ là 2,8cm do Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-6-2017.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự trong vụ án hình sự, nộp án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

[5]. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cà Mau ;
- Viện kiểm sát huyện U Minh ;
- Công an huyện U Minh ;
- Thi hành án dân sự huyện U Minh ;
- Bị cáo, các đương sự ;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Thiên Thơ